

Bản án số: 29/2020/HSST  
Ngày 31 - 8 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Vĩnh  
2. Bà Nguyễn Thị Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:**  
Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 17/8/2020 đối với bị cáo:

**Hà Văn N**, sinh ngày 01/01/1971 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; trú tại: Thôn Đ, xã N, thị xã N; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; trình độ học vấn: 6/12; con ông Hà Văn L (đã chết); con bà Hà Thị K, sinh năm 1947; có vợ là Lường Thị Đ, sinh năm 1971 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

**- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:** Lường Thị Đ, sinh năm 1971; trú tại: Thôn Đ, xã N, thị xã N. "Có mặt".

**- Người làm chứng:** Nông Thế T, sinh năm 1975; trú tại: Thôn C, xã N, thị xã N. "Vắng mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút, ngày 28/4/2020 tại khu vực cánh đồng thuộc thôn C, xã N, thị xã N. Công an thị xã Nghĩa Lộ bắt quả tang Hà Văn N về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cùng với Nông Thế T. Thu giữ trong túi quần bên phải của Hà Văn N đang mặc 17 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột nén màu trắng, N khai nhận đó là Heroine, thu giữ trong túi quần bên trái của N số tiền 980.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen

nhãn hiệu NOKIA và 01 xe mô tô nhãn hiệu POMUSPACYAN biển kiểm soát 21T4- 4542. Thu giữ trong túi quần bên trái của Nông Thế T 01 gói chất bột nén màu trắng, T khai nhận là Heroine vừa mua của N.

Hồi 16 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Hà Văn N tại thôn Đ, xã N, thị xã N. Kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa N khai nhận: Sáng ngày 28/4/2020 đến khu vực ngã ba đường rẽ từ thôn Đ đi thôn N, xã N, thị xã N thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, N hỏi "Có Heroine không bán cho 200.000 đồng", người đàn ông này trả lời "có" và đưa cho N 02 gói Heroine, N nhận và trả cho người này 200.000 đồng. Sau khi mua xong N hỏi người đàn ông này còn Heroine không? bán cho hai phân nữa, thì người này trả lời là có và hẹn niên đến 10 giờ trưa cùng ngày đi đến thôn L, xã T, huyện T để mua bán. Sau khi mua được Heroine N đem về nhà sử dụng 01 gói, đến khoảng 10 giờ 30 phút thì có Nông Thế T, trú tại thôn C, xã N đến hỏi mua Heroine, N đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khoảng 30 phút sau N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21T4- 4542 đến thôn L, xã T để gặp người đàn ông mua bán ma túy như đã hẹn. Khi tới nơi N tiếp tục mua của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được số Heroine, về nhà chia số Heroine ra thành 18 gói nhỏ, đến 14 giờ 30 phút khi Niên đang ở nhà thì T gọi điện thoại cho N hỏi mua 01 gói Heroine, N đồng ý và điều khiển xe mô tô đi đến cánh đồng thôn C, xã N bán cho T 01 gói Heroine, T trả được 60.000 đồng, còn nợ lại 40.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra Nông Thế Tkhai nhận, bản thân là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 28/4/2020 có đến nhà N để mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, đến 14 giờ 30 phút cùng ngày T tiếp tục gọi điện thoại cho N để mua 01 gói Heroine, T nhận Heroine và đưa 60.000 đồng cho N, còn nợ lại 40.000 đồng thì bị bắt quả tang, phù hợp với lời khai của Hà Văn N.

Tại kết luận giám định số: 81/GĐMT ngày 05/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hà Văn N có tổng khối lượng là 0,5 gam. Lấy 0,1 gam trích từ 0,5 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nông Thế T có tổng khối lượng là 0,04 gam. Lấy 0,04 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định số: 128/KLGD ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền 980.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-NL ngày 14/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố Hà Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

\* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn N 07 năm đến 08 năm tù.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4 gam Heroine; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh giấy gói.

- Tịch thu của Hà Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia để nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu của Hà Văn N số tiền 160.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn N số tiền 820.000 đồng (*Tám trăm hai mươi nghìn đồng*);

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

\* Bà Lương Thị Đ đã nhận lại xe mô tô POMUSPACYAN biển kiểm soát 21T4- 4542 là tài sản chung của gia đình, nên không có yêu cầu gì thêm.

\* Bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Hà Văn N đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi liên quan không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Nông Thế T và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, ngày 28/4/2020 N đã mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen

biết để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời, cũng trong ngày 28/4/2020 bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho T. Cụ thể, lần thứ nhất vào khoảng 10 giờ 30 phút bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, lần thứ hai vào khoảng 14 giờ 30 phút bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn N là 0,5 gam, là ma túy, loại Heroine. Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi Heroine là chất gây nghiện nguy hiểm, khiến người nghiện ngày càng lệ thuộc nặng nề vào chất ma túy. Đó còn là nguyên nhân gây suy thoái sức khỏe, làm mất nhân cách đạo đức và hao tổn về kinh tế. Chính vì vậy pháp luật của Nhà nước là trừng trị nghiêm khắc mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép chất ma túy nhằm kiểm soát và từng bước bài trừ tệ nạn ma túy.

Bị cáo Hà Văn N là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một cách nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu POMUSPACYAN biển kiểm soát 21T4- 4542 thu giữ của N, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đ là vợ của bị cáo là phù hợp.

- Đối với số Heroine thu giữ của T là 0,04 gam. Đã lấy ra 0,04 gam làm mẫu vật gửi giám định hết, nên không đề cập xử lý.

- Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo N có tổng khối lượng 0,5 gam. Đã lấy ra 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,4 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với 03 vỏ phong bì sau khi mở niêm phong và giấy gói. Xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bị cáo đã dùng liên lạc để liên lạc việc mua bán ma túy với T. Xét đây là công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 980.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn N. Xét trong số tiền này có 160.000 đồng là tiền do N bán ma túy cho T mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 820.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Trong vụ án này có T là người nghiện ma túy, ngày 28/4/2020 có mua Heroine của N để sử dụng, xét chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự ngày 01/6/2020 Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tài là phù hợp.

[7 ] Về án phí: Bị cáo Hà Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn N **07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 4 năm 2020.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4 gam Heroine; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong; các mảnh giấy gói.

- Tịch thu của Hà Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn N số tiền 820.000 đồng (*tám trăm hai mươi nghìn đồng*);

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng, và biên bản giao nhận tài sản ngày 24/8/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N).*

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bà Lương Thị Đ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã N (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Phú**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Nghĩa An (thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị Phú**

